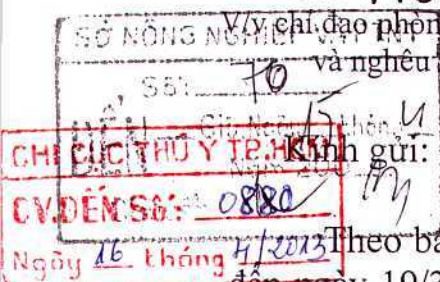


Số: **118 2**/BNN-TCTS

Hà Nội, ngày **09** tháng 4 năm 2013

V/v chỉ đạo phòng chống bệnh cho tôm  
và nghêu nuôi năm 2013



Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh/thành ven biển

Theo báo cáo của một số tỉnh trọng điểm vùng đồng bằng sông Cửu Long đến ngày 19/3/2013, tôm nuôi có hiện tượng chết và nghêu chết trên diện rộng; tôm bị chết chủ yếu là do yếu tố nắng nóng, bệnh đốm trắng, một số xuất hiện hội chứng hoại tử gan tụy cấp tính; nghêu chết do thời tiết nắng nóng gay gắt làm độ mặn và nhiệt độ tăng cao, thả nuôi dày. Để hạn chế dịch bệnh và triển khai hiệu quả vụ nuôi năm 2013, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh/thành thực hiện nghiêm Chi thị 1303/CT-BNN-TY của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ngày 13/5/2011 về việc phòng chống dịch bệnh trên tôm và nghêu tại ĐBSCL và một số công văn chỉ đạo của Tổng cục Thủy sản như công văn số 298/TCTS-NTTS ngày 01/02/2013 về phổ biến mô hình nuôi tôm thành công trong vùng dịch bệnh năm 2012, công văn số 98/TCTS-VP ngày 14/11/2013 về việc hướng dẫn sử dụng thức ăn có chứa Ethoxyquin trong nuôi trồng thủy sản; công văn số 195/TCTS-NTTS ngày 21/01/2013 về việc triển khai một số giải pháp phòng chống dịch bệnh trên tôm nuôi nước lợ, ngoài ra cần triển khai một số nhiệm vụ cụ thể sau:

### **I. ĐỐI VỚI NUÔI TÔM**

1. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, cử cán bộ bám sát địa bàn những vùng nuôi trọng điểm chỉ đạo nuôi theo đúng lịch mùa vụ, theo dõi tiến độ thả giống, tình hình dịch bệnh; khi phát hiện bệnh, khoanh vùng dập dịch kịp thời không để dịch bệnh lây lan.

2. Thực hiện tốt công tác quan trắc, cảnh báo môi trường và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để người dân biết đề phòng.

3. Quản lý nghiêm ngặt cơ sở sản xuất/kinh doanh giống thủy sản, thức ăn, chế phẩm sinh học, sản phẩm xử lý và cải tạo môi trường theo Thông tư số 14/2011/TT-BNNPTNT ngày 29/3/2011 quy định việc kiểm tra, đánh giá cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản và Thông tư số 01/2013/TT-BNNPTNT ngày 04/01/2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2011/TT-BNNPTNT.

4. Chỉ đạo Thanh tra chuyên ngành tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về mua bán và sử dụng thức ăn, hoá chất cấm, chế phẩm sinh học không có trong danh mục được phép lưu hành, con giống không rõ nguồn gốc, không qua kiểm dịch, những trường hợp xả mầm bệnh chưa được xử lý ra môi trường xung quanh, bơm bùn đáy ao ra kênh rạch tự nhiên.

5. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng tôm giống: không lưu thông, không thả nuôi tôm giống bị nhiễm các loại virus và vi khuẩn gây bệnh thường gặp và các loài vi khuẩn thuộc giống *Vibrio* như *V. parahaemolyticus*, *V. harveyi*, *V. vulnificus*...

6. Kiểm soát chặt chẽ các loại chế phẩm sinh học: kiểm tra đánh giá, phân loại cơ sở sản xuất, kinh doanh; kiểm tra chất lượng (chất lượng chế phẩm so với tiêu chuẩn đã đăng ký; chỉ tiêu vi sinh vật có nguy cơ gây bệnh cho động vật thủy sản hoặc gây ô nhiễm môi trường nuôi thủy sản như *Vibrio* sp., *Streptococcus* sp., *Pseudomonas* sp.; *Escherichia* sp.; *Staphylococcus* sp.; ...); kịp thời công bố công khai các tổ chức, cá nhân bị phát hiện có sản xuất, kinh doanh, phân phối các loại chế phẩm sinh học kém chất lượng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

7. Các cơ sở nuôi cần có ao lắng, ao xử lý nước trước khi cấp vào ao nuôi. Tuyệt đối không sử dụng thuốc bảo vệ thực vật để diệt giáp xác; luôn đảm bảo các điều kiện môi trường thích hợp cho tôm sinh trưởng như duy trì nồng độ oxy hoà tan cao, độ mặn hợp lý và nhiệt độ nước ổn định; định kỳ kiểm tra chất lượng nước, khống chế sự hiện diện của vi khuẩn có hại (*Vibrio*) trong ao nuôi không quá 400 khuẩn lạc/ml, bổ sung dòng vi khuẩn có lợi cho ao nuôi.

8. Đẩy mạnh nuôi tôm theo VietGAP và hướng dẫn, nhân rộng các mô hình nuôi tôm đạt hiệu quả ở địa phương; tổ chức đào tạo áp dụng VietGAP, hướng dẫn kỹ thuật nuôi tôm cho người dân, đặc biệt là kỹ thuật xử lý những ao đầm nuôi tôm bị dịch bệnh.

## II. ĐỐI VỚI NUÔI NGHÊU

1. Khuyến cáo người dân tuyệt đối không nên thả giống nghêu vào thời điểm thời tiết không thuận lợi từ tháng 1-3 âm lịch.

2. Mật độ thả từ 180 – 200 con/m<sup>2</sup>; cỡ giống nuôi từ 400 – 600 con/kg.

3. Đối với nghêu đạt cỡ thu hoạch cần khẩn trương thu hoạch tránh thiệt hại xảy ra, nên thu trước tháng 01 âm lịch hàng năm.

4. Đối với nghêu chưa đạt cỡ thu hoạch thì chủ động san thưa không để mật độ nuôi quá dày.

6. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra các yếu tố môi trường nước như: nhiệt độ, độ mặn.... ở bãi nghêu để khuyến cáo, cảnh báo cho người nuôi.

7. Nếu phát hiện nghêu chết lập tức thu gom nghêu chết trên bãi để tránh lây lan sang các cá thể nghêu còn sống.

8. Có biện pháp khai thông các vùng đọng nước để tránh hiện tượng đọng nước cục bộ, sẽ gây tăng cao nhiệt độ buổi trưa làm nghêu chết.

Yêu cầu các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo triển khai và thực hiện chế độ báo cáo về tình hình sản xuất nuôi trồng thủy sản, công tác quản lý các yếu tố đầu vào và gửi về Tổng cục Thủy sản qua Vụ Nuôi trồng thủy sản để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ chỉ đạo sản xuất kịp thời.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);



15.04.13  
A. Liêm  
- A. Trung  
- Kieu MS, TS  
- C. H. , C. H. B. U. M. T. S.  
15.4.13  
10/10